

Đà tăng tiếp diễn

05/04/2021

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2104	1257.0	23.0	140,627	15/04	12
VN30F2105	1259.4	27.5	376	20/05	47
VN30F2106	1252.1	21.6	130	17/06	75
VN30F2109	1251.5	16.5	96	16/09	166

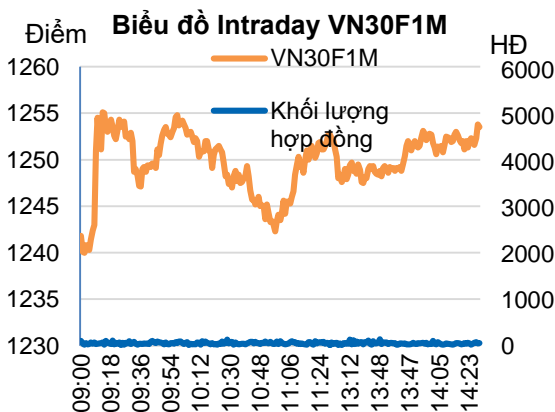
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2104	140,627	4.0%	28,059	
VN30F2105	376	46.9%	554	
VN30F2106	130	30.0%	399	
VN30F2109	96	43.3%	282	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2104	7.1	-4.0	11.1
VN30F2105	9.5	-4.0	13.5
VN30F2106	2.2	-7.5	9.7
VN30F2109	1.6	-3.0	4.6

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 16.5-27.5 điểm. Basis spread mở rộng với mức dương từ 1.6-9.5 điểm ở 4 HĐTL trong đó VN30F2105 có mức chênh lệch nhiều nhất.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2104 tăng 4%, VN30F2105 tăng 47%, VN30F2106 tăng 30% và VN30F2109 tăng 43%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2104 có diễn biến bật tăng mạnh ngay từ đầu phiên. Đồng thời, đồ thị giá tiếp tục giao dịch bên trên đường cận trên của kênh giá tăng cho thấy đà tăng đang được củng cố. Tuy nhiên, khu vực 1260 điểm đang là vùng kháng cự mạnh khi MACD vẫn đang cho tín hiệu bán ngắn hạn. Vì vậy VN30F2104 có thể sẽ còn nhịp rung lắc hoặc tích lũy bên dưới ngưỡng 1260 điểm
- Vùng 1239-1242 điểm đang là vùng hỗ trợ quan trọng cho xu hướng tăng trong khi kháng cự gần 1260 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Vị thế Long sẽ được kích hoạt ở nhịp rung lắc về 1240-1243 điểm, dừng lỗ 1238 điểm với mục tiêu 1258-1260 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT nắm giữ vị thế Long và canh Long ở nhịp chỉnh trong phiên với kháng cự gần nhất quanh 1260-1265 điểm và dừng lỗ khi giá xuyên thủng 1229 điểm.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

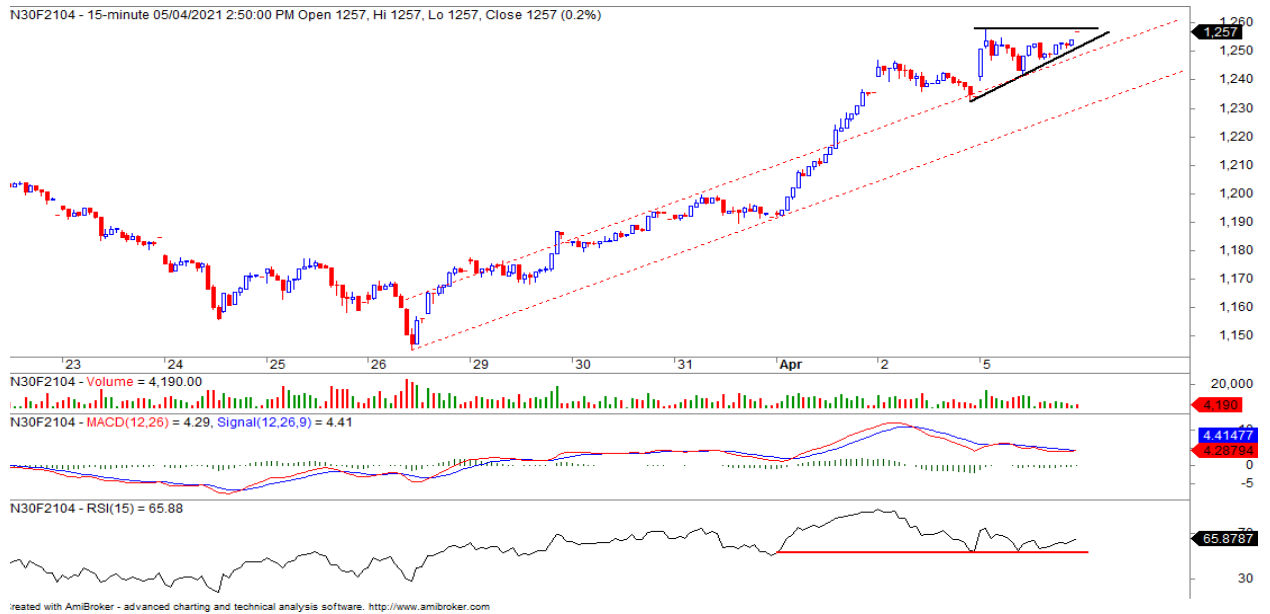
Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

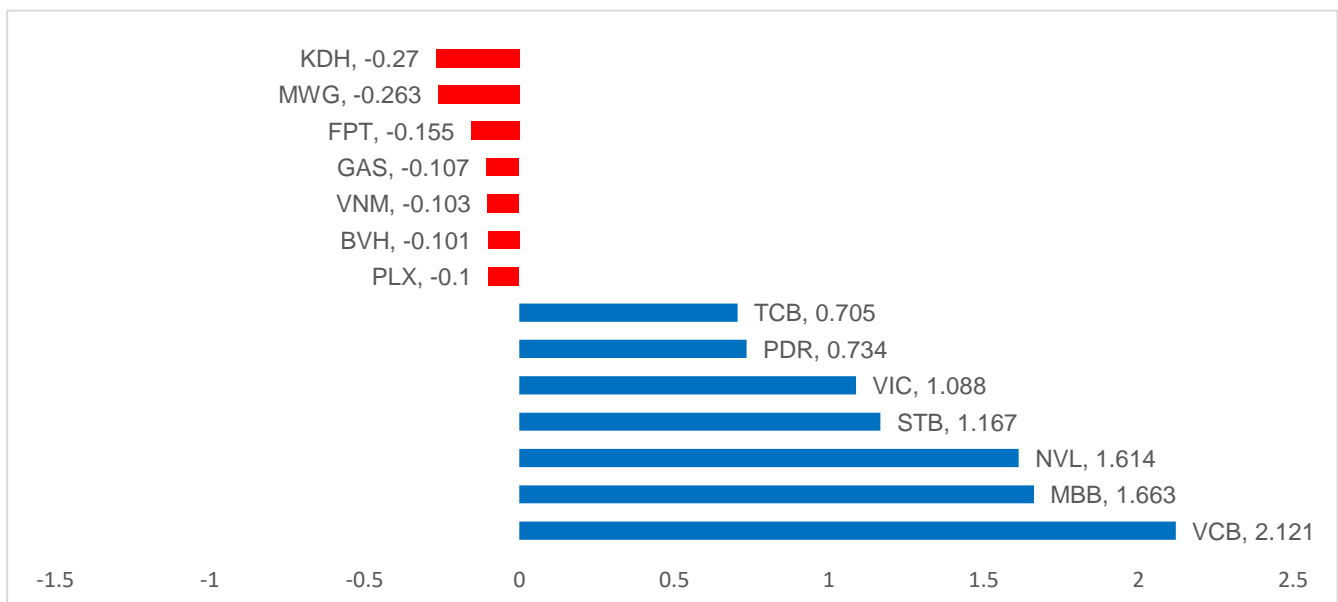


	VN30F2104-Daily	VN30F2104-30M
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1225	1241
Hỗ trợ 2	1206	1239
Kháng cự 1	1260	1259
Kháng cự 2	1270	1262

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index tăng 0.96% với tâm điểm VCB, MBB, NVL đóng góp hơn 4.9 điểm tăng của chỉ số. Ở chiều ngược lại, KDH, MWG, FPT lấy đi 0.7 điểm tăng của chỉ số.

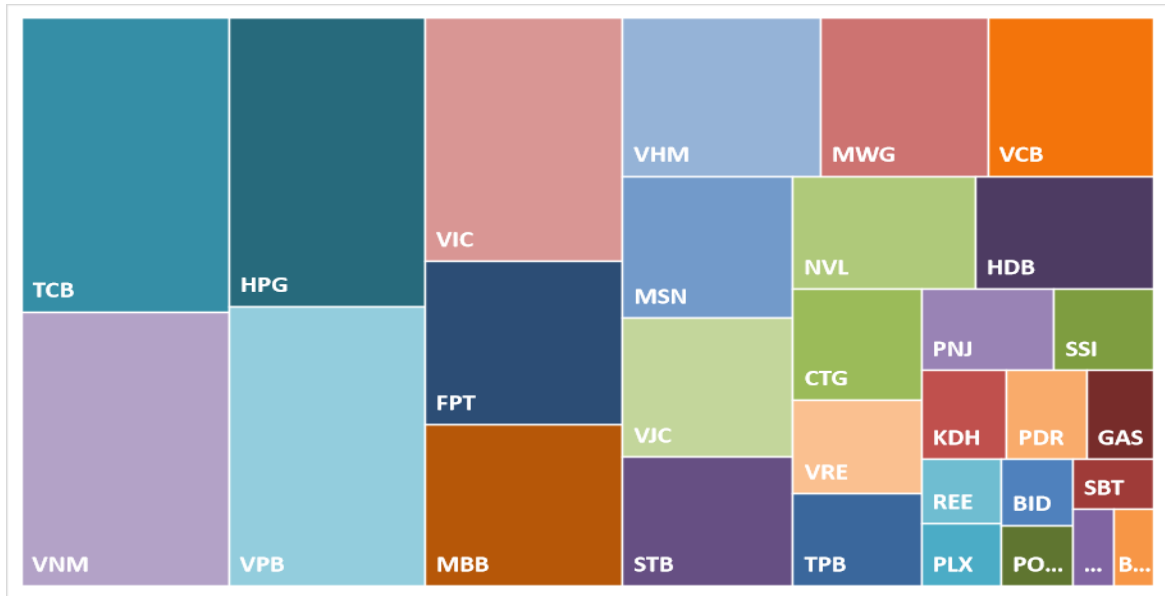
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ VCB



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỢP MỜ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT L

Ngày	VN30F2102	KLGD	Vị thế Mờ
05/04/2021	1,257.0	140,627	28,059
02/04/2021	1,234.0	135,248	28,059
01/04/2021	1,235.5	158,449	30,001
31/03/2021	1,191.9	154,028	27,309
30/03/2021	1,191.2	130,595	28,473
29/03/2021	1,183.0	166,664	28,590
26/03/2021	1,173.0	225,707	28,525
25/03/2021	1,162.0	209,777	29,315
24/03/2021	1,170.9	162,190	28,746

Ngày	VN30F2103	KLGD	Vị thế Mờ
05/04/2021	1259.4	376	554
02/04/2021	1231.9	256	554
01/04/2021	1233	484	526
31/03/2021	1190.8	297	394
30/03/2021	1191.9	239	385
29/03/2021	1182.2	316	333
26/03/2021	1172.6	439	278
25/03/2021	1160.2	474	233
24/03/2021	1171.3	288	122



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
05/04/2021	1,252.1	130	399
02/04/2021	1,230.5	100	399
01/04/2021	1,230.0	169	402
31/03/2021	1,194.8	37	364
30/03/2021	1,190.9	51	370
29/03/2021	1,183.9	575	365
26/03/2021	1,174.9	94	356
25/03/2021	1,161.0	71	350
24/03/2021	1,172.1	74	346

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
05/04/2021	1251.5	96	282
02/04/2021	1235	67	282
01/04/2021	1230	156	289
31/03/2021	1191	59	282
30/03/2021	1190.2	121	286
29/03/2021	1217	69	287
26/03/2021	1174	158	257
25/03/2021	1168.1	75	224
24/03/2021	1174.9	127	214



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.7%	45,550	183,203	26.2	2.4	2,281	17%	50,600	33,100
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.1%	30,700	17,155	15.0	2.1	1,539	34%	35,800	17,190
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	2.3%	42,000	156,383	11.4	1.8	11,159	27%	42,300	18,400
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.5%	24,550	9,192	9.5	1.8	7,035	5%	27,400	16,900
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.7%	55,900	69,529	77.3	3.2	1,897	16%	59,600	38,000
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.4%	60,700	45,059	29.1	2.3	908	28%	71,200	39,200
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.9%	79,600	62,399	17.6	4.0	2,502	49%	81,500	39,565
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.8%	89,400	171,107	21.8	3.5	1,009	3%	96,000	60,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.6%	13,650	31,967	14.6	1.1	14,219	4%	15,200	7,750
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.1%	27,650	44,068	10.4	1.9	4,830	17%	28,300	11,697
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	8.9%	49,300	163,345	12.1	2.8	21,690	30%	49,600	14,917
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.1%	30,400	85,082	10.3	1.8	18,650	23%	30,400	13,053
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.8%	93,000	109,246	88.2	6.9	1,736	32%	98,200	48,900
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	4.0%	134,100	62,507	15.5	3.9	1,137	49%	139,900	69,900
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	3.2%	85,500	84,733	21.5	3.3	3,225	6%	86,800	50,229
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.7%	88,800	20,190	19.6	3.9	557	49%	89,700	49,800
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.7%	53,600	16,565	10.2	1.4	827	49%	59,600	28,900
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.2%	68,000	29,633	25.7	5.9	3,935	2%	69,000	18,141
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.7%	28,400	29,299	8.1	1.7	3,721	30%	31,000	13,505
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	22,700	14,009	24.0	1.8	4,451	8%	25,300	12,700
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.2%	35,000	22,606	16.7	2.1	12,592	41%	37,250	11,724
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.9%	23,150	41,755	15.6	1.4	30,193	9%	23,300	8,610
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	9.4%	41,500	145,454	11.8	2.0	14,575	22%	42,150	16,100
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	4.1%	102,000	378,305	20.5	4.0	1,315	23%	108,500	65,200
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.7%	101,700	334,544	12.2	3.9	2,672	22%	106,400	58,600
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	8.3%	124,300	420,436	73.6	5.1	1,555	14%	126,200	79,900
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	3.4%	132,300	69,304	1001.7	4.6	637	19%	138,500	94,300
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4%	102,600	214,429	21.5	6.9	3,127	56%	117,200	79,167
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	8.5%	46,450	114,023	10.9	2.2	5,631	23%	46,800	17,900
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.8%	34,500	78,395	32.9	2.7	6,034	30%	38,300	19,850



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.